

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN EA KAR  
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 03/2022/HSST.  
Ngày: 25 - 01 - 2022.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA KAR, TỈNH ĐẮK LẮK**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Ngọc.

*Các hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Thế Hằng.

Ông Phan Xuân Thắng.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hà Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.

***- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Thành Thuộc – Kiểm sát viên.

Ngày 25/01/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2022/HSST ngày 31 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2022/QĐXXST – HS ngày 11/01/2022 đối với các bị cáo:

**1. Bị cáo Đinh Công V,** (tên gọi khác: Không), Sinh năm: 1993; Nơi sinh: huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Nơi cư trú: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Đinh Công Th, sinh năm 1971 và con bà Đinh Thị Đ, sinh năm 1969, trú tại: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo có vợ là Nông Thị H, sinh năm 1996, bị cáo có 02 con con lớn sinh năm 2016 và con nhỏ sinh năm 2018. Hiện tại vợ con của bị cáo đang cư trú tại Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Vào ngày 11/04/2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 03 tháng tù theo bản án số 118/2013/HSPT về tội “Cố ý gây thương tích” bị cáo đã chấp hành xong hình phạt đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt phạm tội quả tang đang được áp dụng biện pháp tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Ea Kar từ ngày 17/9/2021. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**2. Bị cáo Hoàng Văn G,** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1991, tại Huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Nơi cư trú: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Hoàng Văn L, sinh năm 1964 và con bà Hoàng Thị T, sinh năm 1964, trú tại: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: 02 tiền án; Ngày 09/6/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Năng xử phạt 01 (một năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, đã chấp

hành xong chưa được xóa án tích. Ngày 23/9/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai xử phạt 10( mười) năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt phạm tội quả tang đang được áp dụng biện pháp tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Ea Kar từ ngày 17/9/2021. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Ông Hoàng Văn L – Sinh năm 1964. (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn T, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

- Người làm chứng: Ông Y T Mlô, sinh năm 1979. (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Buôn S, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên vào sáng ngày 17/9/2021, Đinh Công V rủ Hoàng Văn G chở đến địa bàn huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk mua ma túy để sử dụng chung. G dùng xe mô tô biển số 47E1-470.76 chở V đi từ thôn T, xã E, huyện K đến xã E, huyện E để gặp một người đàn ông tên H (không rõ nhân thân lai lịch). Khi gặp H, V đưa cho Hùng số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nhờ H mua hộ 03 (ba) gói Heroine. Sau khi đưa tiền cho H xong, H điều khiển xe mô tô (không rõ biển số đăng ký) dẫn V và G đi đến khu vực nghĩa địa thuộc buôn S, xã E, huyện E rồi nói V và G đứng chờ còn H điều khiển xe đi đâu không rõ. Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày H điều khiển xe mô tô quay lại đưa cho V 01(một) vỏ bao thuốc lá hiệu COTAB và nói “ma túy để trong bao thuốc lá”, V cầm bao thuốc lá mở ra kiểm tra thì thấy bên trong có 03 (ba) gói Heroine và nói G chở về, khi G chở V đi được khoảng 50m thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Ea Kar phối hợp với Công an xã E bắt quả tang. Tiến hành kiểm tra trên người, phương tiện phát hiện thu giữ: 02 gói giấy bạc màu vàng và một gói giấy bạc màu trắng bên trong đựng chất rắn màu trắng để trong bao thuốc lá hiệu COTAB, Đinh Công V đang cầm trên tay trái, 02 bơm kim tiêm, 01 lọ nước cất trong túi quần Jean phía trước bên trái của Hoàng Văn G đang mặc trên người, G khai là dụng cụ để sử dụng ma túy.

**Vật chứng thu giữ:**

- 02 gói giấy bạc màu vàng, 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong đựng chất rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định xác định là ma túy, có khối lượng 0,2192 gam, loại: Heroine;

- 02 (hai) bơm kim tiêm (xi lanh); 01 lọ nước cất; 01(một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu COTAB.

- 01 (một) xe mô tô biển số 47E1-470.76.

Bản kết luận giám định số 980/GĐMT-PC09 ngày 24/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: 02 (hai) gói giấy bạc màu vàng và 01(một) gói giấy bạc màu trắng bên trong đựng chất rắn màu trắng niêm phong gửi đi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,2192 gam, loại Heroine.

Bản cáo trạng số 01/KSĐT - HS, ngày 27 tháng 12 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar đã truy tố bị cáo Đinh Công V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và truy tố bị cáo Hoàng Văn G về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Đinh Công V và bị cáo Hoàng Văn G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng.

Phản tranh luận tại phiên Tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện EaKar giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đinh Công V và bị cáo Hoàng Văn G về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị HĐXX căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đinh Công V từ 01 (một) năm tù đến 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Đề nghị HĐXX căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn G từ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù đến 06 (sáu) năm tù.

Đối với ông Hoàng Văn L cho bị cáo Hoàng Văn G mượn xe mô tô biển số 47E1 – 47076, nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, sơn màu trắng đỏ đen, nhưng không biết việc G sử dụng để mua ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với đối tượng tên H bán ma túy cho Đinh Công V vào ngày 17/9/2021, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Kar đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa làm rõ được nhân thân, lai lịch nên chưa có căn cứ để xử lý.

Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Kar ra quyết định xử lý vật chứng số 35 ngày 13/12/2021 trả lại cho ông Hoàng Văn L 01 xe mô tô biển số 47E1 – 47076, nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, sơn màu trắng đỏ đen cho ông Hoàng Văn L là chủ sở hữu hợp pháp.

- Tịch thu tiêu hủy 0,1919 gam Heroine là mẫu vật còn lại sau khi giám định; 02( hai) bom kim tiêm (xi lạnh); 01 lọ nước cất; 01(một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu COTAB.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Ea Kar, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được lưu trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn thực tế khách quan. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Do là các đối tượng nghiện ma túy nên vào sáng ngày 17/9/2021 Đinh Công V rủ Hoàng Văn G dùng xe mô tô của G chở đến địa bàn xã E, huyện E để mua ma túy về sử dụng chung, đến nơi V gặp một người đàn ông tên H (không rõ nhân thân lai lịch) đưa 300.000 đồng và nhờ mua 03 gói Heroine, đến khoảng 8 giờ 30 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô quay lại đưa cho V 01(một) vỏ bao thuốc lá hiệu COTAB và nói “ma túy để trong bao thuốc lá”, V cầm bao thuốc lá mở ra kiểm tra thì thấy bên trong có 03 (ba) gói Heroine và nói G chở về, khi G chở V đi được khoảng 50m thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện EaKar bắt quả tang thu giữ trên tay trái của V 03 gói ma túy, qua giám định có khối lượng là 0,21921gam, loại: Heroine và thu giữ trên người Giang dụng cụ sử dụng ma túy.

Do đó hành vi của bị cáo Đinh Công V và Hoàng Văn G đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với Hoàng Văn G ngoài hành vi phạm tội lần này bị cáo còn có 02 tiền án: theo bản án số 27/2011/HSST, ngày 09/6/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Năng xử phạt 01 (một năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, đến ngày 14/3/2012 chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích. Ngày 23/9/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai xử phạt 10( mười) năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là Tái phạm, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Vì vậy, việc bị cáo G phạm tội lần này là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo điểm b Khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự. Do đó, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar đối với bị cáo Hoàng Văn G, về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung tăng nặng “Tái phạm nguy hiểm” theo điểm o Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo Đinh Công V bị truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

***Tại Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:***

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

...  
*c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR – 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

...  
*2. Phạm tội một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm;*

...  
*o) Tái phạm nguy hiểm;*

...”

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức, năng lực điều khiển hành vi để biết được rằng, việc xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của nhà nước về các chất gây nghiện và chất ma túy, mọi hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đều bị pháp luật xử lý nghiêm minh. Mặc dù nhận thức được như vậy, nhưng với ý thức coi thường pháp luật, chỉ vì thỏa mãn nhu cầu nghiện ma túy của bản thân nên các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội của mình là mua ma túy về tàng trữ để sử dụng. Trong vụ án này có 2 bị cáo tham gia phạm tội, do đó HĐXX cần phải phân hóa vai trò của từng bị cáo để đưa ra mức hình phạt sao cho tương xứng với tính chất mức độ của từng bị cáo gây ra.

Đối với bị cáo Đinh Công V là người rủ rê bị cáo Hoàng Văn G đi mua ma túy về sử dụng, là người trực tiếp mua ma túy của người đàn ông tên H, ngoài ra bị cáo có nhân thân xấu vào ngày 11/04/2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 03 tháng tù theo bản án số 118/2013/HSPT về tội “Cố ý gây thương tích” bị cáo đã chấp hành xong, nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân để trở thành người công dân sống có ích cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội, do đó HĐXX cần áp dụng mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo là phù hợp.

Đối với bị cáo Hoàng Văn G sau khi được bị cáo Đinh Công V rủ đi mua ma túy về sử dụng bị cáo đã đồng ý và đã mượn xe của bố mình là ông Hoàng Văn L để chở bị cáo V đi mua ma túy, bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích, đối với lần phạm tội này bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm đã áp dụng là tình tiết định khung hình phạt, không xác định là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng xác định bị cáo có nhân thân xấu. Do đó HĐXX cần phải đưa ra mức hình phạt thật nghiêm đối với bị cáo để mang tính chất răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Tuy nhiên, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đã thật thà khai báo, về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số nên có hạn chế hiểu biết về pháp luật, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 BLHS. Do đó HĐXX cần áp dụng để trong quá trình lượng hình xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét mức hình phạt đối với Hoàng Văn G mà Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là có phần nghiêm khắc đối với hành vi phạm tội của bị cáo nên HĐXX cần xem xét áp dụng mức hình phạt dưới mức đại diện viện kiểm đề nghị là phù hợp.

Từ những phân tích và nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử thấy, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Đối với ông Hoàng Văn L cho bị cáo Hoàng Văn G mượn xe xe mô tô biển số 47E1 – 47076, nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, sơn màu trắng đỏ đen, nhưng không biết việc G sử dụng để mua ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

[6] Đối với đối tượng tên Hùng bán ma túy cho Đinh Công V vào ngày 17/9/2021, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Kar đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa làm rõ được nhân thân, lai lịch nên chưa có căn cứ để xử lý là phù hợp.

[7] Về các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Kar ra quyết định xử lý vật chứng số 35 ngày 13/12/2021 trả lại cho ông Hoàng Văn L 01 xe mô tô biển số 47E1 – 47076, nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, sơn màu trắng đỏ đen cho ông Hoàng Văn L là chủ sở hữu hợp pháp.

- Tịch thu tiêu hủy 0,1919 gam Heroine là mẫu vật còn lại sau khi giám định; 02( hai) bơm kim tiêm (xi lanh); 01 lọ nước cất; 01(một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu COTAB.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên;**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố các bị cáo **Đinh Công V và Hoàng Văn G** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

1. Về hình phạt:

1.1 Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249 BLHS; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Đinh Công V** 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 17/09/2021.

1.2 Căn cứ điểm o Khoản 2 Điều 249 BLHS; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Hoàng Văn G** 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 17/09/2021.

**2. Các biện pháp tư pháp:**

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; Khoản 1, điểm a Khoản 2, Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Kar ra quyết định xử lý vật chứng số 35 ngày 13/12/2021 trả lại cho ông Hoàng Văn L 01 xe mô tô biển số 47E1 – 47076, nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, sơn màu trắng đỏ đen cho ông Hoàng Văn L là chủ sở hữu hợp pháp.

- Tịch thu tiêu hủy 0,1919 gam Heroine là mẫu vật còn lại sau khi giám định; 02( hai) bơm kim tiêm (xi lanh); 01 lọ nước cất; 01(một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu COTAB.

**3. Về án phí:** Căn cứ Khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo **Đinh Công V**, bị cáo **Hoàng Văn G** mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo:** Báo cho bị cáo quyền kháng cáo trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

***Nơi nhận:***

- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện EaKar;
- Chi cục THADS huyện EaKar;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

đã ký

**Nguyễn Minh Ngọc**